

TAND HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 26 – 12 - 2017
V/v xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Văn Trung

Bà Trần Thị Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2017/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017 về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lương Thu P, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số nhà 210, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nông Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số nhà 210, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Hiện nay đang chấp hành án tại đội 5, phân trại 4, Trại giam T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 22/8/2017, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lương Thu P trình bày: Chị lấy anh Nông Văn H từ năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống cùng bố mẹ đẻ của chị ở số nhà 210, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian ở nhà bố mẹ chị, anh chị phụ mẹ bán hàng nhưng được một thời gian sau thì anh H có biểu hiện hư hỏng thường xuyên tụ tập bạn bè xấu, gia đình chị đã nhiều lần can ngăn nhưng anh H vẫn không thay đổi mà ngày càng đi sâu vào con đường hư hỏng lúc đầu là nghiện

hút ma túy sau đó là buôn bán và tàng trữ trái phép chất ma túy. Chị đã nhiều lần can ngăn anh nhưng anh H không nghe mà còn hay đánh và chửi mắng chị. Anh H đã bỏ nhà đi cùng bạn bè xấu và bị Tòa án xét xử về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy với mức án 07 năm tù giam. Hiện nay anh Hiệp đang phải chấp hành án tại trại giam T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Lương Thu P và anh Nông Văn H có 01 con chung tên cháu là Nông Tiến P, sinh ngày 09/10/2008, hiện nay đang ở với chị P. Khi ly hôn, chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Nông Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về công nợ chung: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi Công văn số 1278/TA-HNGĐ ngày 26/10/2017 về việc nhờ Trại giam T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa tổng đạt văn bản tố tụng, hướng dẫn viết tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt cho để anh Nông Văn H để anh H thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tại bản tự khai bị đơn anh Nông Văn H trình bày: Anh và chị P lấy nhau vào tháng 8 năm 2008, trước khi lấy nhau có được tìm hiểu nhau và tự nguyện đi đến đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh chị sống hòa thuận, không có mâu thuẫn gì trầm trọng, hiện nay anh đang đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam T nên vợ chồng anh chị có bất hòa về quan điểm sống. Chị Lương Thu P yêu cầu được ly hôn anh cũng hoàn toàn đồng ý.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung, cháu tên là Nông Tiến P, sinh ngày 09/10/2008, khi ly hôn anh đồng ý để chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nông Tiến P cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hiệp cũng đã viết đơn xin vắng mặt trong tất cả các phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử có xác nhận của Trại giam T gửi về Tòa án nhân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn nhận ngày 11/12/2017.

Tại phiên tòa hôm nay chị P giữ nguyên yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Lương Thu P có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giải quyết việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung của anh chị. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án cho anh Nông Văn H. Anh H cũng đã có đơn xin đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227

và khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nông Văn H.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lương Thu P và anh Nông Văn H lấy nhau có đăng ký kết hôn nên anh chị có quan hệ hôn nhân hợp pháp và có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo khoản 1, Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thu P và anh Nông Văn H lấy nhau có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật được thể hiện tại Giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 01/2008 ngày 22/7/2008 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nên chị P, anh H là vợ chồng hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh H vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, tại bản tự khai anh Nông Văn H cũng hoàn toàn đồng ý ly hôn với chị P nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận cho chị P và anh H được ly hôn.

[4]. Về con chung: Chị P và anh H có một con chung, tên cháu là Nông Tiến P, sinh ngày 09/10/2008, hiện nay cháu đang ở với chị P. Khi ly hôn chị P yêu cầu được nuôi cháu P, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H cũng nhất trí để chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu P cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tại bản tự khai ngày 30/11/2017 của cháu Nông Tiến P viết tại trụ sở Tòa án thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Lương Thu P. Xét về điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của chị P, nguyện vọng của cháu P thấy cần thiết phải giao cháu Nông Tiến P, sinh ngày 09/10/2008 cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, anh H có quyền thăm con theo quy định của pháp luật. Về khoản cấp dưỡng do chị P không yêu cầu nên Hội đồng xử không đề cập xem xét.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Hai anh chị đều xác định không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Lương Thu P là nguyên đơn nên chị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thu P, cho chị Lương Thu P được ly hôn với anh Nông Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Nông Tiến P, sinh ngày 09/10/2008 cho chị Lương Thu P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Phùng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị P không yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lương Thu P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị P đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng theo biên lai số AA/2012/05028 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Chị Lương Thu P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nông Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**